TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2017/HS-ST
Ngày 23-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đình Ngân;

2. Bà Trần Thị Ngoan.

- Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Hi Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.*

Ngày 23 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2017/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: ấp Phước H, xã Phước V, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Nguyễn Thị N; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2017 cho đến nay (Có mặt).

Người bị hại: Chị Phạm Phương U, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Quốc C, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh (Có mặt).

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/02/2017, doanh nghiệp tư nhân bán lẻ xăng, dầu, nhớt "LKN" địa chỉ trụ sở chính: ấp Phước H, xã Phước V, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, do bà Phạm Phương U làm chủ doanh nghiệp có thuê Nguyễn Văn Đ phụ bán xăng, dầu và thu tiền. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Đ tổng cộng số tiền bán xăng, dầu thu được trong ngày bàn giao lại cho người quản lý là anh Tăng Văn M để anh M đem về giao lại cho chủ doanh nghiệp. Từ ngày 15/02/2017 thì anh M hướng dẫn cho Đ cách đối chiếu số liệu xăng, dầu bán ra và vào sổ sách số tiền thu được trong ngày, do Đ đã rành công việc, nên đầu tháng 5/2017, anh M giao cho Đ tự chốt tổng số xăng, dầu và vào sổ mỗi ngày và tính thành tiền bán được trong ngày giao lại cho anh M để anh M giao lại cho chủ doanh nghiệp.

Lợi dụng sự tính nhiệm của chủ doanh nghiệp, nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền để tiêu xài cá nhân. Để thực hiện việc phạm tội thì vào khoảng 16 giờ hàng ngày, Đ kiểm tra tiền bán xăng, dầu thu được rồi tự ý lấy số tiền ít nhất là 1.600.000 đồng và cao nhất là 4.800.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau đó xem số tiền này tương ứng với bao nhiêu lít xăng, dầu thì Đ trừ lại số thực tế thể hiện trên trụ cây xăng, dầu và ghi vào sổ số xăng, dầu ít hơn số thực tế trên trụ đã bán hàng ngày từ 100 lít/ngày đến 300 lít/ngày mỗi loại xăng, dầu để chiếm đoạt số tiền đã lấy. Tính từ đầu tháng 5/2017 đến ngày 19/7/2017, Đ chiếm đoạt số tiền là 124.069.000 đồng thì bị phát hiện. Sau khi đối chiếu số liệu xăng, dầu bán ra và số tiền thu vào thì chênh lệch cụ thể như sau: Số xăng A95 là 3.400 lít x 16.760 đồng/lít = 56.984.000 đồng; xăng A92 là 2.000 lít x 16.060 đồng/lít = 32.120.000 đồng; dầu DO là 2.700 lít x 12.950 đồng/lít = 34.965.000 đồng. Tổng cộng là 124.069.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận toàn bị hành vi phạm tội và thừa nhận chiếm đoạt số tiền 124.069.000 đồng tương đương với số xăng, dầu chênh lệnh.

Tại bản Cáo trạng số 55/QĐ/KSĐT, ngày 28 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ ngU quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 140; các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Bộ luật Hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn S (Cha bị cáo) đã bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Bị hại thừa nhận có nhận số tiền 120.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

Số tiền 120.000.000 đồng ông S bỏ ra bồi thường, ông không yêu cầu bị cáo trả lại.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Đ khai nhận vào ngày 15/02/2017, bị cáo có đến làm thuê cho doanh nghiệp tư nhân "LKN" do chị Phạm Phương U làm chủ doanh nghiệp, công việc được giao là trực tiếp bán xăng, dầu và thu tiền. Đến chiều cùng ngày thì vào sổ đối chiếu số lít xăng, dầu bán ra và số tiền thu vào để giao lại cho chủ doanh nghiệp "LKN". Lợi dụng sự tính nhiệm của chủ doanh nghiệp, nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền để tiêu xài cá nhân. Để thực hiện việc phạm tội thì vào khoảng 16 giờ hàng ngày, Đ kiểm tra tiền bán xăng, dầu thu được rồi tự ý lấy số tiền ít nhất là 1.600.000 đồng và cao nhất là 4.800.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau đó xem số tiền này tương ứng với bao nhiêu lít xăng, dầu thì Đ trừ lại số thực tế thể hiện trên trụ cây xăng, dầu và ghi vào sổ số xăng, dầu ít hơn số thực tế trên trụ đã bán hàng ngày từ 100 lít/ngày đến 300 lít/ngày mỗi loại xăng, dầu để chiếm đoạt số tiền đã lấy. Tính từ đầu tháng 5/2017 đến ngày 19/7/2017, Đ chiếm đoạt được số tiền là 124.069.000 đồng thì bị phát hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Chưa có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 120.000.000 đồng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

[4] Về xử lý vật chứng: Không có.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Văn S (Cha của bị cáo Đ) đã bồi thường cho chị Phạm Phương U, anh Lê Quốc C số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên tòa chị U, anh C không yêu cầu bị cáo bồi thêm số tiền thiệt hại 4.069.000 đồng còn lại là tự nguyện, nên cần ghi nhận.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn S trình bày số tiền 120.000.000 đồng ông bỏ ra để bồi thường cho người bị hại, ông không yêu cầu bị cáo trả lại, nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

- Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 140; các điểm b, p Khoản 1; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/7/2017.

2.Về xử lý vật chứng: Không có.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận ông Nguyễn Văn S (Cha bị cáo Đ) đã bồi thường cho chị Phạm Phương U, anh Lê Quốc C số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng, ghi nhận chị U, anh C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 4.069.000 đồng còn lại. Ghi nhận ông S không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng mà ông đã bỏ ra bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Đ, chị U, anh C và ông S biết được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tU án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân dự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan điền tra Công an h. Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an h. Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV27;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tuấn